

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VỆT YÊN
TỈNH BẮC GIANG**
Bản án số: 17/2018/HSST
Ngày 22 / 03 / 2018

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VỆT YÊN, TỈNH BẮC GIANG
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hải Vinh.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Dương Văn Thoi
2. Bà Nguyễn Thị Lại

Th- ký phiên tòa: Bà Đào Thị Oanh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vệt Yên, tỉnh Bắc Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vệt Yên, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Lành- Kiểm sát Viên.

Trong ngày 22 tháng 03 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vệt Yên, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 05 /2018/ HSST ngày 08/ 02 /2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn L**, sinh năm 1998; giới tính: Nam.

HKTT: Thôn Đ, xã B, huyện S, TP Hà Nội.

Nghề nghiệp: Công nhân. Văn hoá: 12/12.

Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không.

Con ông: Không xác định được

Con bà: Nguyễn Thị M, sinh năm 1959. Nghề nghiệp: làm ruộng

Vợ, con: Chưa có

Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không.

Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ từ ngày 10/11/2017. Thay thế biện pháp ngăn chặn ngày 16/11/2017, hiện tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

Chị Nguyễn Thị V, sinh năm 1998 (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

Trú quán: Thôn C, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn L, sinh ngày 23/01/1998, trú quán: Thôn Đ, xã B, huyện S, thành phố Hà Nội là công nhân Công ty TNHH New Wing, thuộc Khu công nghiệp Vân Trung, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang. Trong quá trình làm Việc tại Công ty, L quan sát thấy chị Nguyễn Thị V, sinh năm 1998, trú quán: thôn C, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang thường xuyên để ví tiền và điện thoại di động vào tủ để đồ cá nhân (tủ số 8) ở Công ty sau đó mới vào xưởng làm Việc. Tủ để đồ cá nhân của L và chị V đối diện nhau, do không có tiền chi tiêu cá nhân nên L đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của chị V.

Khoảng 18 giờ ngày 03/11/2017, L đi nhờ xe mô tô của một người không quen biết từ nhà ra khu vực phố Châu, thuộc xã Bắc Sơn, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội để đi xe ô tô khách đến Công ty TNHH New Wing, thuộc Khu công nghiệp Vân Trung, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang, mục đích để trộm cắp tài sản. Trong lúc đợi xe, L vào một cửa hàng tạp hóa trên địa bàn xã Bắc Sơn, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội (L không nhớ tên và địa điểm cụ thể) mua một lưỡi cưa sắt có chiều dài khoảng 10 cm, chiều rộng khoảng 02 cm, rồi nhặt một mảnh vải ở ven đường quần vào lưỡi cưa. L cho lưỡi cưa vào ống tay áo rồi đi xe ô tô khách đến Công ty vào khoảng 19 giờ 15 phút cùng ngày. L quẹt thẻ qua cổng, đi đến khu vực tủ để đồ cá nhân, quan sát thấy tủ để đồ của chị V đã khóa ngoài, L nghĩ chị V đã để tài sản trong tủ và đi vào xưởng làm Việc như mọi lần. Đợi mọi người đi vào xưởng hết, L đi lên nhà ăn ở tầng 2 ngồi đợi. Sau khi ăn tối xong, L đợi đến khoảng 01 giờ 30 phút ngày 04/11/2017 thì đi xuống khu vực tủ để đồ cá nhân ngồi quan sát. Đến khoảng 02 giờ 10 phút cùng ngày, quan sát thấy xung quanh không có người, L đi đến trước tủ để đồ của chị V, dùng chiếc lưỡi cưa đã mua trước đó để cưa móc khóa tủ. Sau khi khóa đứt, L cật lưỡi cưa vào trong người rồi tháo khóa, mở cánh cửa tủ ra, lấy 01 chiếc ví và 01 điện thoại di động Iphone 6 Plus màu hồng. L cho toàn bộ tài sản lấy được và chiếc khóa tủ bị đứt vào trong túi quần rồi đi vào nhà vệ sinh của Công ty. Tại đây, L kiểm tra thấy trong ví có 170.000 đồng (một trăm bảy mươi nghìn đồng), 01 chứng minh nhân dân, 01 giấy phép lái xe và 01 thẻ ATM, tất cả đều mang tên Nguyễn Thị V. Sau khi kiểm tra, L lấy 01 điện thoại di động Iphone 6 Plus màu hồng và 170.000 đồng (một trăm bảy mươi nghìn đồng), còn lại ví, bên trong có 01 chứng minh nhân dân, 01 giấy phép lái xe và 01 thẻ ATM và chiếc khóa tủ bị đứt L vứt vào sọt rác trong nhà vệ sinh rồi đi bộ ra đường đi xe ô tô khách về. Trên đường đi, L đã vứt chiếc lưỡi cưa và mảnh vải xuống mương nước trong Khu công nghiệp Vân Trung, huyện Việt Yên (nay cụ thể chỗ nào L không nhớ). Sau khi trộm cắp được tài sản, trên đường về nhà, L đến một cửa hàng điện thoại di động trên địa bàn xã B (L không nhớ tên cửa hàng và địa điểm cụ thể) nhờ tháo sim và mở khóa điện thoại, sau đó giữ lại để sử dụng. Còn số tiền 170.000 đồng (một trăm bảy mươi nghìn đồng) L đã tiêu sài cá nhân hết. (BL: 41 – 52; 55-56)

Ngày 10/11/2017, nhận thấy hành V của mình là V phạm pháp luật nên Nguyễn Văn L đã đến Cơ quan CSĐT - Công an huyện Vệt Yên đầu thú, khai nhận toàn bộ hành V phạm tội và tự nguyện giao nộp chiếc điện thoại Iphone 6 Plus màu hồng đã trộm cắp được. (BL: 38 - 40)

Ngày 15/11/2017, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Vệt Yên tiến hành định giá và Kết luận *“01 điện thoại di động Iphone 6 Plus màu hồng trị giá 9.000.000 đồng (chín triệu đồng); 01 sim điện thoại trị giá 40.000 đồng (bốn mươi nghìn đồng). Tổng giá trị tài sản bị trộm cắp là 9.040.000 đồng (Chín triệu không trăm bốn mươi nghìn đồng)”*.

Quá trình điều tra các bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành V phạm tội của mình.

Tại bản cáo trạng số: 12/CT- VKSVY ngày 06/02/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vệt Yên đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn L ra trước Tòa án nhân dân huyện V để xét xử về tội: *“Trộm cắp tài sản”* theo khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Văn L đã khai nhận toàn bộ hành V trộm cắp tài sản của mình như cáo trạng đã truy tố. Bị cáo đã nhận thức được hành V phạm pháp luật của mình là sai, ăn năn, hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho được hưởng sự khoan hồng của Pháp luật.

Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa được công bố lời khai. Bị cáo không có ý kiến gì về những lời khai đó.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vệt Yên giữ nguyên quan điểm như cáo trạng truy tố đối với bị cáo. Sau khi phân tích tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội: *“Trộm cắp tài sản”*.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn L từ 06 đến 09 tháng tù. Nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng. Giao bị cáo cho UBND xã B, huyện S quản lý, giám sát trong thời gian thử thách. Bị cáo hộ nghèo nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Áp dụng khoản 2 điều 136 BLTTHS 2015, Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát Viên, bị cáo, Người bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn L đã khai nhận toàn bộ hành V phạm tội của mình đã gây ra. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai người bị hại và các chứng cứ, tài liệu điều tra thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 02 giờ 10 phút ngày 04/11/2017, tại khu vực tủ đồ cá nhân của Công ty TNHH New Wing, thuộc Khu công nghiệp Vân Trung, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang, Nguyễn Văn L là công nhân của công ty đã có hành V dùng lưỡi cưa để cưa móc khóa tủ đồ cá nhân của chị Nguyễn Thị V, sinh năm 1998, trú quán: thôn C - xã T - huyện L - tỉnh Bắc Giang, trộm cắp 01 điện thoại di động Iphone 6 Plus màu hồng, trị giá 9.040.000 đồng và 170.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị trộm cắp là 9.210.000 đồng (Chín triệu hai trăm mười nghìn đồng).

[2] Như vậy hành V của bị cáo Nguyễn Văn L đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Do vậy cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 điều 173 BLHS năm 2015 là hoàn toàn có căn cứ đúng pháp luật.

[3] Hành V phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương nơi bị cáo gây án và sự bất bình trong nhân dân. Do vậy cần phải xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự mới đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung. Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử cũng xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định mức án phù hợp với hành V phạm tội của các bị cáo.

[4] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra vụ án và tại phiên Tòa hôm nay, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo đã nộp lại tài sản chiếm đoạt của bị hại, ra đầu thú quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[7] Xét tính chất, mức độ và hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, Hội đồng xét xử thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú ổn định, rõ ràng thấy chưa cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo cải tạo ngoài xã hội, giao bị cáo về chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục cũng đủ điều kiện để các bị cáo cải tạo thành công dân có ích cho xã hội. Bị cáo là hộ nghèo, miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự:

Ngày 30/11/2017, Cơ quan CSĐT, Công an huyện Việt Yên đã Quyết định xử lý vật chứng, trả lại chị Nguyễn Thị V: 01 điện thoại di động Iphone 6 Plus màu hồng. Chị V đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì.

Đối với 170.000 đồng, chiếc sim điện thoại, 01 chiếc ví, 01 chứng minh nhân dân, 01 giấy phép lái xe và 01 thẻ ATM đều mang tên Nguyễn Thị V, chị V không yêu cầu bị cáo bồi thường. Do vậy HĐXX không đặt ra giải quyết.

[9] Đối với mảnh vải và chiếc lưỡi cưa L đã sử dụng để cưa khóa tủ đồ của chị V, L khai đã vứt ở mương nước trong Khu công nghiệp Vân Trung, huyện Việt Yên, còn chiếc ví, 01 chứng minh nhân dân, 01 giấy phép lái xe và 01 thẻ ATM đều mang tên Nguyễn Thị V và chiếc khóa tủ bị đứt L khai đã vứt ở sọt rác trong nhà vệ sinh của Công ty, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Việt Yên đã tiến hành truy tìm số vật chứng trên nhưng không thu hồi được.

Tại phiên Tòa hôm nay người bị hại vắng mặt, HĐXX thấy trong hồ sơ đã có đầy đủ lời khai thể hiện quan điểm của họ và sự vắng mặt của họ không gây ảnh hưởng đến Việc xét xử. Căn cứ vào khoản 1 điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, HĐXX vẫn tiến hành xét xử.

Bị cáo thuộc hộ nghèo áp dụng điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí tòa án; khoản 2 điều 136; các điều 331; 332; 333 Bộ luật tố tụng hình sự để miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS năm 2015.

Xử phạt: Nguyễn Văn L 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng kể từ ngày tuyên sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND xã B, huyện S, thành phố Hà Nội quản lý, giám sát trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Án phí: Áp dụng điều 136 BLTTHS 2015, Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333, 334 - BLTTHS.

Báo cho bị cáo có mặt biết được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án.

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Nguyễn Hải Vinh

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang.
- VKSND tỉnh Bắc Giang.
- VKSND huyện Việt Yên.
- THADS huyện Việt Yên.
- CA huyện Việt Yên.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- Bị cáo, người bị hại.
- Lưu hồ sơ, VP.

Nguyễn Hải Vnh